TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1032/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/4/2023
V/v Tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Hương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trang – Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 2729/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2022, về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 984/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Văn A, sinh năm: 1972
Địa chỉ: số nhà 401/16 đường LVT, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Khắc V, sinh năm: 1975
Địa chỉ: G 4.08 chung cư TT, phường TTA, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Phan Thị KĐ, sinh năm: 1976
Địa chỉ: số nhà 463/15 B đường KVC, Khu phố Y, phường LĐ, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Bá H, sinh năm: 1975
Địa chỉ: số nhà 463/15 B đường KVC, Khu phố Y, phường LĐ, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông V có mặt; bà Đ, ông H có đơn xin giải quyết vắng mặt và vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2022 của ông Hồ Văn A và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền ông Đoàn Khắc V:

Giữa ông Hồ Văn A và bà Nguyễn Phan Thị KĐ có quan hệ tình cảm từ năm 2000 nên bà Đ đã mang thai và sinh ra trẻ Phạm Bá H1 vào ngày 05/10/2007. Do trẻ H1 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Đ và ông Phạm Bá H nên tại Giấy khai sinh số 189, quyển số 01/2007 ngày 21/11/2007 của Ủy ban nhân dân Phường I, quận G khai sinh cho Phạm Bá H1 có mục tên cha là Phạm Bá H, tên mẹ là Nguyễn Phan Thị KĐ, nhưng thực tế ông Hồ Văn A mới là cha ruột của trẻ H1. Thời gian sau, ông A, bà Đ có thông báo cho ông H biết sự việc và đã tự thực hiện xét nghiệm ADN giữa trẻ H1 và ông A. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 13/10/2008 của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền thì giữa ông Hồ Văn A và Phạm Bá H1 có quan hệ H2ết thống cha – con nên ông A nhiều lần đề nghị ông H cùng đến cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho trẻ H1 nhưng ông H không phối hợp thực hiện. Vì vậy, ông Hồ Văn A khởi kiện đề nghị Tòa án xác định trẻ Phạm Bá H1, sinh ngày 05/10/2007 là con đẻ của ông Hồ Văn A.

Tại bản tự khai ngày 20/12/2022, bị đơn bà Nguyễn Phan Thị KĐ trình bày:

Năm 2000 bà có quan hệ tình cảm với ông Hồ Văn A nhưng không thể tiến tới hôn nhân. Đến năm 2001 bà xây dựng gia đình với ông Phạm Bá H, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PX, H2ện TP, tỉnh Đồng Nai. Trong khi chung sống với ông H, bà vẫn duy trì quan hệ tình cảm với ông A và sinh ra 03 người con chung gồm: Phạm Bá H2, sinh năm 2002; Phạm Hồng Q, sinh năm 2004 và Phạm Bá H1, sinh năm 2007. Do là con được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà với ông H nên khi đăng ký khai sinh cho các con, bà khai tên cha là Phạm Bá H, tên mẹ là Nguyễn Phan Thị KĐ, thực tế cả ba trẻ đều là con ruột của ông Hồ Văn A. Năm 2008 bà đã nói cho ông H biết sự thật và đã đưa các con đi xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm ADN ngày 13/10/2008 của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền cho thấy H2, Q2 và H1 đều có quan hệ huyết thống cha – con với ông A. Đến nay ông Hồ Văn A yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của Phạm Bá H1 bà đồng ý. Đối với con Phạm Bá H2 và Phạm Hồng Q thì bà đồng ý để các con mang họ ông H, không yêu cầu Tòa án xác định cha cho trẻ H2 và Q2 trong vụ án này.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cho người có quyền lợi, nghĩa vụ Đ quan ông Phạm Bá H, đồng thời nhiều lần triệu tập hợp lệ ông H đến trụ sở Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt. Ngày 10/3/2023, Tòa án nhận được đơn xin vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án đề ngày 09/3/2023 của ông Phạm Bá H.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu Tòa án xác định trẻ Phạm Bá H1, sinh ngày 05/10/2007 là con đẻ của ông Hồ Văn A. Đối với trẻ Phạm Bá H2 và Phạm Hồng Q, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cha cho con trong vụ án này.

Bị đơn bà Nguyễn Phan Thị KĐ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Bá H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Toà án đã thực hiện các trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Kết luận giám định pháp y về ADN ngày 21/02/2023 Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét, quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp xác định cha cho con" theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố T nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp thể hiện: Trong khoảng thời gian từ năm 2000, bà Đ và ông A có quan hệ tình cảm nên bà Đ đã mang thai con chung với ông A và sinh ra một bé trai vào ngày 05/10/2007 (sau này đặt tên là Phạm Bá H1). Tại Giấy khai sinh số 189, quyển số 01/2007 của Phạm Bá H1 do Ủy ban nhân dân Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2007 thể hiện họ tên cha: Phạm Bá H, họ tên mẹ: Nguyễn Phan Thị KĐ. Cả nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận trẻ Phạm Bá H1 là con ruột của ông Hồ Văn A nhưng phải

khai tên người cha trên giấy khai sinh là Phạm Bá H do thời điểm sinh trẻ H1, bà Đ và ông H đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Sau khi thụ lý vụ án, ngày 03 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định trưng cầu giám định gen giữa ông Hồ Văn A, sinh ngày 10/12/1972 và Phạm Bá H1, sinh ngày 05/10/2007.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.041-2023/AND ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: "Hồ Văn A là người cha sinh học của Phạm Bá H1".

[2.3] Xét, lời khai của các đương sự phù hợp với Kết luận giám định của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh nên có đủ cơ sở xác định ông Hồ Văn A là cha đẻ của Phạm Bá H1, sinh ngày 05/10/2007. Tại khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình"*. Như vậy, yêu cầu của ông Hồ Văn A là hợp pháp, chính đáng nên được chấp nhận.

[2.4] Xét, ông Phạm Bá H là người cha trên giấy khai sinh của Phạm Bá H1. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và triệu tập ông Phạm Bá H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt và Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của ông H đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn A. Do ông H có đơn xin giải quyết vắng mặt, Tòa án đã sao gửi toàn bộ hồ sơ khởi kiện của nguyên đơn và toàn bộ các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án trong đó có Kết luận giám định của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Phạm Bá H được biết; tuy nhiên ông H không có ý kiến phản hồi đối với các tài liệu, chứng cứ nêu trên. Như vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, ông H thuộc trường hợp thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, kết luận của cơ quan chuyên môn do phía nguyên đơn đưa ra.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp, có căn cứ.

Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết về việc xác định cha cho con đối với trẻ Phạm Bá H2 và Phạm Hồng Q trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về chi phí giám định: Ông Hồ Văn A đã nộp xong và tự nguyện chịu chi phí giám định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của ông A được chấp nhận nên bà Đ phải chịu án phí dân sự. Ông A không phải chịu án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91, 92; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 269; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn A;

Xác định ông Hồ Văn A, sinh năm 1972; nơi thường trú: số nhà 401/16 đường LVT, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ Phạm Bá H1, sinh ngày 05/10/2007 theo Giấy khai sinh số 189, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường 6, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2007.

Ông Hồ Văn A, bà Nguyễn Phan Thị KĐ, ông Phạm Bá H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch cho trẻ Phạm Bá H1.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Phan Thị KĐ phải chịu án phí dân sự 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Hồ Văn A thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền và thời hạn kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại các điều 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Tp.T;
- CCTHADS Tp.T;
- Đương sự;
- UBND Phường I, quận G;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Ngọc Khánh